

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2025/DS-ST
Ngày 09 - 6 - 2025
“V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Trí

Ông Nguyễn Quốc Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Cái Nước.

Ngày 09 tháng 6 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm
2025 về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số 119/2025/QĐXXST- DS ngày 13 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV T1; Địa chỉ: Số B, ấp B, xã L, thành phố
C, tỉnh Cà Mau

*Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (Văn bản uỷ quyền ngày
02/4/2025):* Chị Nguyễn Thị Mỹ M và chị Nguyễn Thảo D (có mặt).

- Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm: 1970 (vắng mặt)

Bà Kiều Ngọc N, sinh năm: 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*- Tại đơn khởi kiện ngày 09/4/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên
đơn Công ty TNHH MTV T1 do chị Nguyễn Thị Mỹ M và chị Nguyễn Thảo D đại diện
theo uỷ quyền thống nhất trình bày:*

Ngày 01/01/2023 Công ty TNHH MTV T1 (gọi tắt là Công ty T1) với ông
Trần Văn T và bà Kiều Ngọc N ký hợp đồng mua bán thức tôm thẻ chân trắng và tôm

sứ nhân hiệu Việt H và các loại thuốc thủy sản. Hai bên thỏa thuận để ông T, bà N1 nuôi tôm đến cuối vụ thanh toán dứt điểm cho Công ty T1.

Quá trình giao dịch, ông T và bà N không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán. Ngày 31/8/2024 ông T cam kết đến ngày 30/12/2024 sẽ thanh toán nợ Công ty T1 100.000.000 đồng. Ông T ký văn bản đối chiếu nợ Công ty T1 553.007.000 đồng. Nay nguyên đơn yêu cầu ông T và bà N thanh toán số tiền 553.007.000 đồng và tiền lãi chậm trả 10%/năm (0,83%/tháng) từ ngày 01/9/2024 đến ngày 31/3/2025 là 07 tháng với số tiền 32.129.000 đồng, tổng cộng là 585.007.000 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán nợ gốc 267.608.000 đồng và tiền lãi chậm trả 10%/năm (0,83%/tháng) từ ngày 01/9/2024 đến ngày 09/6/2025 là 09 tháng 09 ngày với số tiền 42.686.000 đồng, tổng cộng là 595.693.000 đồng.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Trần Văn T và bà Kiều Ngọc N đầy đủ, đúng theo quy định pháp luật nhưng bị đơn vẫn vắng mặt và không có văn bản thể hiện ý kiến, cũng không có đơn phản tố gửi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Trần Văn T và bà Kiều Ngọc N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên tòa xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH T1 kiện đòi bị đơn ông Trần Văn T và bà Kiều Ngọc N thanh toán số tiền 553.007.000 đồng và tiền lãi chậm trả 10%/năm (0,83%/tháng) từ ngày 01/9/2024 đến ngày 09/6/2025 là 09 tháng 09 ngày với số tiền 42.686.000 đồng. Tổng cộng nợ gốc và lãi là 595.693.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ vào văn bản đối chiếu công nợ ngày 31/8/2024 ông T ký xác nhận còn nợ nguyên đơn số tiền gốc 553.007.000 đồng; căn cứ vào biên bản làm việc cùng ngày 31/8/2024 ông T cam kết sẽ thanh toán cho nguyên đơn số tiền 100.000.000 đồng là có thực tế. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án đối với yêu cầu

khởi kiện của nguyên đơn. Xét thấy bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty T1 yêu cầu bị đơn trả tiền lãi chậm trả là 10%/năm (tương đương 0,83%/tháng) là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ được chấp nhận. Buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền 595.693.000 đồng là phù hợp.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải nộp số tiền 27.828.000 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 143, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, 440, 357 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH MTV T1. Buộc bị đơn ông Trần Văn T và bà Kiều Ngọc N thanh toán cho nguyên đơn số tiền 595.693.000 đồng (Năm trăm chín mươi lăm triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu 27.828.000 đồng (chưa nộp).

Nguyên đơn không phải nộp án phí, ngày 16/4/2025 nguyên đơn đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 13.703.000 đồng theo biên lai thu số 0019404 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước được trả lại cho nguyên đơn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Phòng TT, KT và THA
TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Hoàng Đắc